

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2026/HSST
Ngày: 03-04-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Hữu Hải;
2. Bà Đỗ Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Quang Thi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2026/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Bích L; Sinh năm: 1983; Tại: Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Căn cước công dân số 051183008602; Nơi thường trú: Ấp L, xã N, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn L1 và bà Đoàn Thị P; họ tên chồng: Phạm Đức Q, sinh năm: 1978; Con: Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại ấp L, xã N, Thành phố H (Có mặt).

2. Đinh Huy G; Sinh năm: 1974; Tại: N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số 037074003371; Nơi thường trú: Ấp V, xã N, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Hồng L2 và bà Phạm Thị N; họ tên vợ: Dương Thị P1, sinh năm 1978; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại

tại ấp L, xã N, Thành phố H (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã X, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2025, Tổ công tác của Phòng PC02 phối hợp Công an xã N, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra quán cà phê L3 tại ấp N, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Thị Bích L làm chủ. Qua kiểm tra, phát hiện L có hành vi ghi số lô đề cho Đinh Huy G và một số người khác.

Quá trình điều tra xác định: Vào cuối tháng 11 năm 2025, người phụ nữ tên T (chưa rõ lai lịch) vào uống nước tại quán cà phê của L. Qua làm quen nói chuyện, T gợi ý cho L kiếm thêm thu nhập bằng cách nhận bán số lô, đề rồi chuyển qua số điện thoại 0901201756 của T để hưởng tiền hoa hồng, L đồng ý nên khi có người ghi lô, đề L sẽ ghi trực tiếp và sử dụng tài khoản Zalo tên "Loan" đăng ký bằng số điện thoại 0335755289 đăng nhập trên điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G của L, để con bạc nhắn tin mua số lô đề. Sau khi nhận tin nhắn L xác nhận bằng cách trả lời "ok". Sau khi nhận số lô, số đề của con bạc L dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus của L chuyển toàn bộ số lô đề cho T, cứ 140.000đ (một trăm bốn mươi ngàn đồng) tiền bán số lô, đề miền N và miền T, L được hưởng 10.000đ (mười ngàn đồng); cứ 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền bán số lô, đề miền B, L được hưởng 7.000đ (bảy ngàn đồng), dưới hình thức đầu đuôi, bao lô hai con số, tỷ lệ thắng là 01 thắng 70 lần; số đá 02 đài tỷ lệ thắng 500 lần.

Vào ngày 20/12/2025, L bán số lô đề cho một thanh niên (chưa rõ lai lịch) các con số bao lô 32 và 72 với số tiền 15.000 đồng, số tiền đánh lô đề là 420.000 đồng, sau đó L ghi nội dung 32/15 và 72/15 lên tờ lịch treo tường để nhớ thì bị Công an phát hiện, ngoài ra phát hiện trong tin nhắn điện thoại của L có nội dung ghi chuyển lô, đề vào ngày 01/12/2025, cụ thể:

- Kiểm tra dữ liệu điện thoại di động Samsung Galaxy A73 5G phát hiện 03 phôi tin nhắn số lô, đề vào ngày 01/12/2025 của L cho Đinh Huy G qua tài khoản Zalo "Đinh Huy G1" nội dung:

+ Phôi 1 đài miền N (03 đài Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau): "D.05.39.79.lo.20n.3d", số tiền đánh bạc là 4.410.000 đồng. Kết quả sổ số ngày 01/12/2025, trúng số tiền 5.250.000 đồng;

+ Phôi 2 đài miền T: "D.78.89.10.25ng.d.100.n.d20.n2d.mtr", số tiền đánh bạc là 2.040.000 đồng. Kết quả sổ số ngày 01/12/2025, trúng số tiền 1.750.000 đồng;

+ Phôi 3 đài miền B: "D.74.75.10.50.n.mb", số tiền đánh bạc là 2.700.000

đồng. Kết quả sổ số ngày 01/12/2025, không trùng;

- Kiểm tra dữ liệu điện thoại di động Iphone 6s Plus phát hiện 04 phôi tin nhắn số lô, đề vào ngày 01/12/2025 của L chuyển cho T qua số điện thoại "0901201756". Trong đó số tiền đánh bạc gồm, tiền bán số lô, đề và tiền trúng thưởng (trong đó có tổng số tiền đánh bạc với G", được xác định:

+ Phôi 1 đài miền N gồm G và các con bạc không rõ nhân thân, lai lịch: Số tiền đánh bạc 5.940.000 đồng, trong đó G đánh bạc số tiền 4.410.000 đồng. Trong phôi này chỉ có G đánh trúng số tiền 5.250.000 đồng

+ Phôi 2 đài miền N của con bạc không rõ nhân thân, lai lịch: Số tiền đánh bạc 360.000 đồng; con bạc không trúng;

+ Phôi 3 đài miền T chỉ có G đánh số tiền 2.040.000 đồng. Kết quả G trúng số tiền 1.750.000 đồng;

+ Phôi 4 đài miền B gồm G và các con bạc không rõ nhân thân, lai lịch: Số tiền đánh bạc 3.780.000 đồng, trong đó số tiền đánh bạc của G là 2.700.000 đồng. Kết quả, không trúng;

Tổng số tiền L đánh bạc trong ngày 01/12/2025 cụ thể: Đài miền N 11.550.000 đồng, đài miền T 3.790.000 đồng, đài miền B 3.780.000 đồng.

Tổng số tiền G đánh bạc trong ngày 01/12/2025 cụ thể: Đài miền N 9.660.000 đồng, đài miền T 3.790.000 đồng, đài miền B 2.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Bích L và Đinh Huy G khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra L và Giáp xác nhận tổng số tiền giáp đánh bạc ngày 01/12/2025 là 9.150.000 đồng, sau khi trừ tiền hoa hồng thì số tiền thực G phải trả cho L là 7.050.000 đồng, số tiền này G nợ lại, chưa đưa cho L. Khi có kết quả xổ số Giáp trúng số tiền 7.000.000 đồng, G và L thoả thuận khấu trừ số tiền trúng này vào số tiền đánh bạc mà G còn nợ L, còn lại G đã trả cho L số tiền còn thiếu sau khi khấu trừ là 50.000 đồng. Trước khi đưa vụ án ra xét xử bị cáo Nguyễn Thị Bích L tự nguyện giao nộp số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng, bị cáo Đinh Huy G tự nguyện giao nộp số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc là 10.000.000 đồng, hiện số tiền này đã được nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng của vụ án:

- 01 tờ phôi đề bằng tờ giấy lịch treo tường, lưu kèm theo hồ sơ vụ án;

- 01 điện thoại di động hiệu S A73 5G, số IMEI 1: 35528293543573, IMEI 2: 354462613543572; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, số seri: R58T437MMFR; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, số IMEI: 355731077830579;

Tất cả các vật chứng trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh để quản lý, chờ xử lý.

- Số tiền mặt: 420.000đ (bốn trăm hai mươi ngàn đồng) được tạm thu theo biên lai thu tiền số 0004529 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Tại bản Cáo trạng số 776/CT-VKSTPHCMP2 ngày 13/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L và Đinh Huy G về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Bích L và Đinh Huy G đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L từ 18 (mười tám) đến 22 (hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (ba sáu) đến 44 (bốn mươi bốn) tháng; áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 65; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Huy G từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 (hai tám) đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H vắng mặt; Xét thấy, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên đã có văn bản trình bày ý kiến, không có ý kiến, yêu cầu gì về mặt dân sự, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo như sau:

Ngày 01/12/2025 và 20/12/2025 tại quán C thuộc ấp N, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Bích L đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Đinh Huy G và các con bạc khác, hành vi đánh bạc được thể hiện

qua 03 phơi tin nhắn lô đề với Đinh Huy G, 04 phơi tin nhắn lô đề đối với người phụ nữ tên T và 01 tờ phơi đề bằng tờ giấy lịch treo tường.

Số tiền mà Nguyễn Thị Bích L thực hiện hành vi đánh bạc trong ngày 01/12/2025 là: Đài miền N 11.550.000 đồng, đài miền T 3.790.000 đồng, đài miền B 3.780.000 đồng. Số tiền mà Nguyễn Thị Bích L thực hiện hành vi đánh bạc trong ngày 20/12/2025 là 420.000đ (bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

Số tiền Đinh Huy G đánh bạc trong ngày 01/12/2025 là: Đài miền N 9.660.000 đồng, đài miền T 3.790.000 đồng, đài miền B 2.700.000 đồng.

Như vậy, hành vi đánh bạc với số tiền 11.550.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Bích L và hành vi đánh bạc với số tiền 9.660.000 đồng của bị cáo Đinh Huy G trong ngày 01/12/2025 theo kết quả lô đề của Đài miền N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân và góp phần cho các tội phạm khác phát sinh như trộm cắp, cướp giật, gây rối trật tự công cộng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, mặc dù nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn ngang nhiên thực hiện bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với các bị cáo để quyết định cho Nguyễn Thị Bích L, Đinh Huy G một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội các bị cáo tự nguyện giao nộp lại tiền đánh bạc và thu lợi bất chính; bị cáo Nguyễn Thị Bích L còn có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng mẹ bị bại liệt. Như vậy, cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích L và bị cáo Đinh Huy G để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Về vị trí, vai trò của bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có

sự phân công nhiệm vụ và cấu kết chặt chẽ nên không xem xét là phạm tội có tổ chức, mà là đồng phạm giản đơn. Trong đó G và L cùng là người tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành trực tiếp; tuy nhiên G chỉ thực hiện việc ghi số lô số đề chung chi tiền thắng thua với một mình bị cáo L còn L là người thực hiện hành vi ghi số lô số đề, chung chi tiền thắng thua với nhiều con bạc trong đó có G. Vì vậy, vai trò đồng phạm của bị cáo L là tích cực hơn bị cáo G nên bị cáo L phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo G.

[5] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

Hình phạt bổ sung: Căn áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Huy G 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt bổ sung kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích L do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các nội dung liên quan khác:

Đối với bà Nguyễn Thị H đứng tên chủ thuê bao số điện thoại (0901201756) mà người tên T sử dụng nhắn tin với L. Qua làm việc với bà H xác định bà H không đăng ký, không đăng ký tên hộ ai sử dụng số thuê bao trên vì vậy không có cơ sở để xem xét hành vi của bà H liên quan đến nội dung vụ án.

Đối với đối tượng tên “T” và các con bạc chưa rõ nhân thân, lai lịch mua số lô, số đề từ L. Do chưa rõ thông tin cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố H tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Đối với lời khai thể hiện L ghi lô, đề trước đó, do không thu đủ được phôi đề, không rõ người chơi, số tiền đánh bạc, thắng, thua nên không có căn cứ xử lý.

[7] Biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 420.000đ (bốn trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 35528293543573, IMEI 2: 354462613543572; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus; số IMEI: 355731077830579 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23; số seri: R58T437MMFR là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 tờ phôi đề bằng tờ giấy lịch treo tường là vật chứng của vụ án nên cần lưu theo hồ sơ;

- Đối với số tiền đánh bạc và tiền thu lợi bất chính: Số tiền Giáp đánh bạc ngày 01/12/2025 là 9.150.000 đồng, số tiền này G nợ lại, chưa đưa cho L, sau khi có kết quả xổ số, khấu trừ đi số tiền thắng bạc giáp trả thêm cho L 50.000 đồng, như vậy số tiền mà G sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc sau khi khấu trừ đi số tiền 50.000 đồng trả cho L còn lại là 9.100.000 đồng. Giáp xin được tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu từ bị cáo Đinh Huy G số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc mà bị cáo G tự nguyện nộp là 9.100.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Như vậy số tiền G tự nguyện nộp dư là 900.000 đồng. Tuy nhiên, G còn phải áp dụng hình phạt bổ sung nên tiếp tục tạm giữ số tiền này của G để bảo đảm thi hành án cho hình phạt bổ sung của G;

Số tiền L ghi số đề ngày 01/12/2025 là 12.120.000 đồng sau khi khấu trừ đi số tiền mà G đánh bạc nợ thì còn lại là $12.120.000đ - 9.100.000đ = 3.020.000$ đồng. Số tiền này L khai trên thực tế sau khi trừ hoa hồng cho các con bạc thì L chỉ thực nhận 2.270.000 đồng và đã chuyển toàn bộ số tiền này cho người phụ nữ tên T. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra chưa tiến hành xác định, làm việc được với người phụ nữ tên T và những người đánh lô đề liên quan đến số tiền nêu trên, đồng thời L tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc nêu trên. Số tiền Đinh Huy G trúng 7.000.000 đồng, số tiền này được L giữ lại để khấu trừ số tiền mà G còn nợ tiền đánh bạc. Ngoài ra L còn nhận số tiền thu lợi bất chính (tiền hoa hồng) là 563.000 đồng. Lan xin được tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và thu lợi bất chính nêu trên. Như vậy, cần tịch thu từ bị cáo Nguyễn Thị Bích L số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo L tự nguyện nộp là $3.020.000đ + 7.000.000đ + 563.000đ = 10.583.000$ đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Sau khi khấu trừ số tiền phải nộp liên quan đến hành vi đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính, trả lại cho L số tiền tự nguyện nộp còn dư 417.000 đồng.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Bích L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 03/04/2026). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Bích L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Huy G phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đinh Huy G 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (hai mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 03/04/2026). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đinh Huy G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Đinh Huy G 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt bổ sung kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung với Nguyễn Thị Bích L.

3. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 35528293543573, IMEI 2: 354462613543572, máy đã cũ không rõ tình trạng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus; số IMEI: 355731077830579, máy đã cũ không rõ tình trạng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, số seri R58T437MMFR, máy đã cũ không rõ tình trạng).

(Các vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2026).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 420.000đ (bốn trăm hai mươi ngàn đồng), số tiền này được quản lý theo biên lai thu tiền số 0004529, ngày 16 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc 9.100.000đ (chín triệu một trăm ngàn đồng) mà bị cáo Đinh Huy G tự nguyện nộp (số tiền này được quản lý theo biên lai thu tiền số 0005714, ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

Tiếp tục tạm giữ số tiền Đinh Huy G tự nguyện nộp dư là 900.000đ (chín

trăm ngàn đồng) để bảo đảm thi hành án cho hình phạt bổ sung của G.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc và tiền thu lợi bất chính 10.583.000đ (mười triệu năm trăm tám mươi ba ngàn đồng) mà bị cáo Nguyễn Thị Bích L tự nguyện nộp (số tiền này được quản lý theo biên lai thu tiền số 0005715, ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H);

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Bích L số tiền tự nguyện nộp còn dư 417.000 đ (bốn trăm mười bảy ngàn đồng).

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 tờ phơi đề bằng tờ lịch treo tường;

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Bích L và bị cáo Đinh Huy G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/4/2026). Các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV06, PC10 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV14 - Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Tiến

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Tiến